

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LỘC
THÀNH PHỐ HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/DS-ST
Ngày: 06-06-2025
V/v Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nhân Phái và bà Nguyễn Nhân Khánh Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Đình Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Nhật Y, sinh năm 1982; nơi cư trú: TT LC, huyện PL, thành phố Huế. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1980; nơi cư trú: TT LC, huyện PL, thành phố Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 10 năm 2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Nhật Y trình bày như sau:

Vào ngày 06/5/2023 tại tổ dân phố Hải Vân, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố Huế ông Nguyễn Văn H có hành vi dùng búa đánh vào vùng mắt trái của bà Y và gây tổn thương cơ thể theo kết luận giám định số 315-23/KLTTCT-GDPY, ngày 18/7/2023 là 11%. Đến ngày 11/9/2024 Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc đã xử phạt ông H 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST. Tuy nhiên, về phần dân sự ông H mới bồi thường tổn thất tinh thần cho bà Y số tiền là 5.000.000 đồng, phần bồi thường nay chưa đảm bảo các chi phí hợp lý cho việc điều trị của bà. Nay bà Trần Nhật Y khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải

bồi thường cho bà tổng số tiền là 57.522.432 đồng (Năm mươi bảy triệu năm trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng), gồm các khoản cụ thể như sau:

1. Chi phí điều trị ngoại trú 04 ngày tại bệnh viện Đa khoa gia đình tại thành phố Đà Nẵng là 1.802.432 (có hoá đơn).
2. Tiền thuê xe từ nhà đến bệnh viện Đa khoa gia đình tại thành phố Đà Nẵng 04 lượt là 2.000.000 đồng.
3. Thu nhập của bà Y trong 04 ngày đến điều trị tại bệnh viện Gia Đình - Đà Nẵng là 1.000.000 đồng/ngày x 04 ngày = 4.000.000 đồng.
4. Thuê người giúp việc 04 ngày là 300.000 đồng/ngày x 04 ngày = 1.200.000 đồng.
5. Nghỉ lao động 10 ngày theo quy định là 10.000.000 đồng.
6. Chi phí bồi dưỡng sức khoẻ trong 04 ngày là 200.000 đồng/ngày x 04 ngày = 800.000 đồng.
7. Chi phí làm kính mắt là 620.000 đồng (có hoá đơn).
8. Chi phí thuê xe đi giám định và phục vụ giám định thương tích là 2.000.000 đồng.
9. Bồi thường tổn thất tinh thần bằng 15 lần mức lương cơ bản là 15 tháng x 2.340.000 đồng = 35.100.000 đồng.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày như sau:*

Trước đây vợ chồng ông với vợ chồng bà Y có xảy ra mâu thuẫn, xuất phát từ việc tranh chấp địa điểm buôn bán tại Ghềnh Đá thuộc tổ dân phố Hải Vân, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, nay là thành phố Huế. Ngày xảy ra vụ việc, hai bên có lời nói xúc phạm lẫn nhau dẫn đến có hành vi xô xát. Ông Nguyễn Ngọc Lâm dùng tay phải đánh ông H nên ông H đã dùng tay phải đang cầm sẵn cây búa để làm việc tại quán đánh vào mũ bảo hiểm của ông Lâm đang đội trên đầu làm búa trượt ra trúng vào mắt kính bên trái của bà Trần Nhật Y (là vợ ông Lâm) làm vỡ kính và gây thương tích mắt trái cho bà Y với tỷ lệ 11% và bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, hiện ông đã chấp hành xong hình phạt. Việc gây thương tích này có một phần lỗi của vợ chồng bà Y nên ông chấp nhận bồi thường chi phí điều trị ngoại trú 04 ngày tại bệnh viện Đa khoa gia đình tại thành phố Đà Nẵng là 1.802.432; chi phí làm kính mắt là 620.000 đồng nếu bà Y có hóa đơn; các yêu cầu bồi thường của bà Y còn lại ông không chấp nhận. Đối với bồi thường tổn thất tinh thần bằng 15 lần mức lương cơ bản là 15 tháng x 2.340.000 đồng = 35.100.000 đồng; ông đã bồi thường cho bị hại tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, bà Y đã nhận tiền và không có ý kiến gì nên ông không đồng ý bồi thường tổn thất tinh thần theo yêu cầu của bà Y.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ

khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy trình tố tụng giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng và đầy đủ quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Khoản 6 Điều 26, Điều 35, 39, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 2, 3, 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Đề nghị: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Nhật Y. Buộc bị đơn Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Trần Nhật Y với số tiền 22.972.432 đồng. Do bị đơn đã bồi thường cho bà Y số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền còn lại phải bồi thường là 17.972.432 đồng. Kể từ ngày chị Y có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên, nếu anh H chậm thi hành thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án. Về án phí: Buộc ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”; đồng thời ông Nguyễn Văn H cư trú tại: TT LC, huyện PL, thành phố Huế nên căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố Huế.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 11/9/2024 đã kết luận: “Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 06/5/2023 tại quán Ghềnh Đá ở tổ dân phố Hải Vân, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xảy ra cãi vã, xô xát nhau giữa vợ chồng anh Nguyễn Ngọc Lâm, chị Trần Nhật Y và vợ chồng bị cáo Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị Tâm về việc tranh chấp địa điểm buôn bán. Quá trình tranh cãi, các bên có lời nói xúc phạm lẫn nhau dẫn đến có hành vi xô xát. Anh Nguyễn Ngọc Lâm dùng tay phải đánh Nguyễn Văn H nên H đã dùng tay phải đang cầm sẵn cây búa để làm việc tại quán đánh vào mũ bảo hiểm của Nguyễn Ngọc Lâm đang đội trên đầu, làm búa trượt ra trúng vào mắt kính bên trái của chị Trần Nhật Y làm vỡ kính và gây thương tích mắt trái của chị Y với tỷ lệ là 11%. Với hành vi dùng búa là hung khí nguy hiểm gây thương tích 11% cho bị hại, bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự” và ông H đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 (chín) tháng tù, hiện đã chấp hành xong hình phạt tù. Đây là những tình tiết, sự kiện đã được xác định trong bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 584 và

Điều 590 Bộ luật Dân sự thì ông H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với bà Trần Nhật Y.

[2.2] Về thiệt hại đối với bà Trần Nhật Y:

- Đối với chi phí khám bệnh, chữa bệnh: Nguyên đơn cung cấp cho Tòa án các hóa đơn, chứng từ thể hiện việc điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Đa khoa gia đình, thành phố Đà Nẵng các ngày 06/5/2023, 07/5/2023, 09/5/2023 và ngày 19/5/2023 là 1.802.432 đồng, đây là những chi phí hợp lý cho việc cứu chữa theo sự chỉ định của bác sĩ nên chấp nhận.

- Đối với chi phí thuê xe từ nhà đến bệnh viện Đa khoa gia đình tại thành phố Đà Nẵng là 04 lượt x 500.000 đồng = 2.000.000 đồng. Căn cứ vào các bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú thì bà Y được chẩn đoán “Viêm xước giác mạc, trầy xước mi mắt, chấn thương mắt trái” nên việc đi lại rất khó khăn cần thuê xe đi lại là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Đối với chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại của nguyên đơn trong 04 ngày (các ngày 06/5/2023, 07/5/2023, 09/5/2023 và ngày 19/5/2023) là: 200.000 đồng/ngày x 04 ngày = 800.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

- Đối với chi phí làm kính mắt là 620.000 đồng có hoá đơn nên chấp nhận.

- Đối với thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của bà Trần Nhật Y: Do nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho thu nhập ổn định của mình. Ngày 29 tháng 5 năm 2025 Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, thành phố Huế về mức thu nhập trung bình của người dân sống tại địa bàn thị trấn Lăng Cô, kết quả xác minh như sau: “Mức thu nhập trung bình theo ngày của người dân sinh sống tại địa bàn thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, thành phố Huế vào khoảng tháng 5 năm 2023 (thời điểm xảy ra vụ việc) từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng và hiện tại đến nay còn áp dụng”. Do bà Y làm nghề nem chả nên Hội đồng xét xử căn cứ vào mức thu nhập trung bình theo ngày của người dân sinh sống tại địa bàn thị trấn Lăng Cô để áp dụng mức thu nhập thực tế là 500.000 đồng.

+ Thu nhập thực tế bị mất của bà Y trong thời gian điều trị ngoại trú 04 ngày (các ngày 06/5/2023, 07/5/2023, 09/5/2023 và ngày 19/5/2023) là 04 ngày x 500.000 đồng = 2.000.000 đồng.

+ Thu nhập thực tế bị giảm sút của bà Y trong thời gian thương tích chưa phục hồi từ ngày 06/5/2023 đến ngày 19/5/2023 được trừ đi 04 ngày đi điều trị là: 10 ngày x 500.000 đồng = 5.000.000 đồng.

- Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tiền tổn thất tinh thần 15 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 35.100.000 đồng. Do các bên không thỏa thuận. Việc bị đơn ông Nguyễn Văn H gây thương tích mắt trái của chị Y với tỷ lệ là 11% đã làm ảnh hưởng đến tinh thần của nguyên đơn và gia đình của nguyên đơn là có thật nhưng mức yêu cầu của nguyên đơn so với thiệt hại thực tế là quá cao. Do vậy, chỉ có cơ sở chấp nhận mức

thiệt hại tổn thất về tinh thần của nguyên đơn tương ứng với 07 tháng lương cơ sở ở tại thời điểm hiện tại: 07 tháng x 2.340.000 đồng/ tháng = 16.380.000 đồng.

- Đối với chi phí thuê người giúp việc 04 ngày là 300.000 đồng/ngày x 04 ngày = 1.200.000 đồng: Nguyên đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc thuê người giúp việc, hơn nữa khoản chi phí này đã được tính trong tiền thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút cho bà Y nên không có căn cứ để chấp nhận.

- Đối với chi phí thuê xe đi giám định và phục vụ giám định thương tích là 2.000.000 đồng: Nguyên đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh, việc thuê xe đi giám định và phục vụ giám định thương tích là trách nhiệm của cơ quan tố tụng nên không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy chỉ có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tổng số tiền bị đơn ông Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn bà Trần Nhật Y là 28.602.432 đồng. Do bị đơn đã tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho bà Y là 5.000.000 đồng theo bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 11/9/2024, bà Y đã nhận số tiền này nên số tiền còn lại bị đơn ông H phải bồi thường cho bà Y là 23.602.432 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Đối với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố Huế có căn cứ pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự;

Điểm a khoản 1 Điều 2, Điều 3, Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoại hợp đồng;

Điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Nhật Y.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Trần Nhật Y số tiền là 28.602.432 đồng. Do bị đơn ông H đã bồi thường cho bà Y số tiền 5.000.000 đồng nên số tiền còn lại phải bồi thường là 23.602.432 đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm lẻ hai nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn H phải chịu 1.180.122 đồng (Một triệu một trăm tám mươi nghìn một trăm hai mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Nhân Phái Nguyễn Nhân Khánh Phú

Nguyễn Văn Mạnh

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Mạnh